

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Số: 26/2022/QĐST-HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 7 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Thành.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký TAND tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp:

Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 23/2022/TLST-HNGĐ ngày 05/7/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 15/7/2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1996.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Thôn Q 2, xã Khuyến Nông, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Tokyo To, Shinjuku ku, Hyakuninchou 2-18-15-201 - Nhật Bản.

- Anh **Đặng Việt C**, sinh năm 1990.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Số nhà 331 Th 3, phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Nơi ở hiện nay: Tokyo To, Bunkyo, Otwa 1-20-5-1105 - Nhật Bản.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Công: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn Q 2, xã Khuyến Nông, huyện Triệu Sơn, Thanh Hóa. (Tại phiên họp, cả chị L và anh Công đều vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Việt C thống nhất trình bày:

- *Về hôn nhân*: Anh Công và chị Lệ kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Sao Đỏ, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương vào năm 2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc, đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân. Mâu thuẫn càng ngày càng trầm trọng. Nay anh, chị đều xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa công nhận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Việt C chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản và công nợ chung*: Chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Việt C không có nên cũng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, chị Nguyễn Thị L vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu, anh Đặng Việt C vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên họp có ý kiến: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Về nội dung các yêu cầu ghi nhận sự thỏa thuận của đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận thỏa thuận của chị Nguyễn Thị L và anh Đặng Việt C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Thẩm quyền giải quyết: Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L đang sống và lao động tại Nhật Bản nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2]. Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L đều có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án mở phiên họp vắng mặt anh Công, chị Lệ.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L kết hôn năm 2018, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Nay anh, chị có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Việc thuận tình ly hôn giữa anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và phù hợp với quy định của pháp luật nên công nhận nên cần căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để giải quyết.

[2.2]. Về con chung: Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L chưa có con chung nên Tòa án không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về lệ phí: Anh Công và chị Lệ phải nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm. Tuy nhiên, chị Lệ có đơn tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn cho anh Công.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 2 Điều 29; Khoản 3 Điều 35; Điều 37; Khoản 2 Điều 207; Điều 361; Khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 396; khoản 2 Điều 149 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L chưa có con chung với nhau, Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản và công nợ chung: Anh Đặng Việt C và chị Nguyễn Thị L không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

4. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị L, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai số AA/2021/0001196 ngày 01/7/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND; VKSND Cấp cao tại HN;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa (P9);
- Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Khuyến Nông, H Triệu Sơn;
- UBND P. Sao Đỏ, Chí Linh, Hải Dương;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Quốc Thành